

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 10-6-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Quý Nam

Ông Đàm Văn Hữu

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 390/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Mã Tinh K, (MA XING J), sinh ngày 18 tháng 10 năm 1980 tại huyện L, thành phố S, khu tự trị dân tộc Ch, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

Nơi cư trú: Bản O, trấn K, huyện L, thành phố S, khu tự trị tộc Ch, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Choang; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; Con ông: Mã Diệu Q (đã chết); Con bà: Mã Mỹ P (đã chết); vợ, con: Chưa; Có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Họ và tên: Triệu Văn X, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1987 tại xã Đ, huyện L1, Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Đ1, xã Đ, huyện L1, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 06/12 phổ thông; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Văn T1 (đã chết) và con bà: Hoàng Thị Ng sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có. Bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn X:* Bà Hà Thị Hạnh, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Hoàng Hồng Biên - cán bộ Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại, Sở Ngoại vụ tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 07/9/2020 tổ công tác Đồn Biên phòng Q1 phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng, Công an huyện L1 tiến hành tuần tra kiểm soát địa bàn biên giới phát hiện D1(Quốc tịch Trung Quốc) đi từ hướng biên giới theo đường mòn vào xóm L2, xã Q1, huyện L1, D1 khai nhận đi cùng 08 người Trung Quốc khác nhập cảnh trái phép vào Việt Nam do một người Việt Nam và một người Trung Quốc dẫn đường, tổ công tác đã tiến hành truy tìm đến khoảng 02 giờ sáng ngày 08/9/2020 phát hiện 08 công dân Trung Quốc (gồm: Mã Tinh K, Lưu U, Phùng Hạo Ng, Trương Chạch Tr, Lưu Hậu V, Lưu D1, Phương Gia S, Trương Vạn Q) đang đi từ bìa rừng vào khu vực vành đai biên giới thuộc xóm K, Q1, H1. Qua đấu tranh Mã Tinh K thừa nhận được cùng Triệu Văn X sinh năm 1987, trú tại: Đ2, xã Đ1, huyện L1 dẫn 08 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ của K 01 điện thoại di động và 300CNY (ba trăm nhân dân tệ).

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được như sau: Do sinh sống ở khu vực biên giới nên Triệu Văn X có quen biết hai người đàn ông Trung Quốc, một người tên Nh khoảng 40 tuổi (không rõ họ) và Mã Tinh K sinh năm 1980 đều trú tại: Bản

D, trấn K, huyện L, thành phố S, khu tự trị dân tộc Ch, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc. Khoảng 17 giờ ngày 06/9/2020 Nh gọi điện thoại cho X thuê đón, dẫn người Trung Quốc từ khu vực mốc 884 thuộc xóm K, Q1 đến xóm L2, Q1, L1 và sẽ có người đón với số tiền công 100CNY/01 người, Nh bảo X đến K, Q1 nhận bộ đàm để tiện cho việc liên lạc đón người, X đồng ý và đi đến K nhận bộ đàm với Nh. Khoảng 20 giờ cùng ngày X đi bộ đến khu vực mốc 884 thì gặp 08 công dân Trung Quốc (gồm 07 nam, 01 nữ) đang đứng đợi ở bên phía đất Trung Quốc, sau đó thấy K đi bộ đến (K cũng được Nh thuê đưa người đến xóm L2, Q1 với số tiền 100CNY/ người), đến khoảng 10 giờ ngày 07/9/2020 K cùng X dẫn 08 người Trung Quốc đi bộ đến xóm L2, Q1, L1 để đợi người đến đón, nhưng do chờ lâu chưa thấy người đến đón nên X đi về nhà, còn K cùng 08 người Trung Quốc tiếp tục ngồi đợi, sau đó Chu D1 là một trong số những người nhập cảnh trái phép đi tìm nước uống thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ. Còn nhóm người trên đợi khoảng 02 giờ không thấy Chu D1 quay lại, nên K đã đưa những người này theo đường cũ để quay về Trung Quốc, đến khoảng 02 giờ sáng ngày 08/9/2020 thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ. Chiều cùng ngày 08/9/2020 Đoàn Biên phòng Q1 đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Triệu Văn X để tiếp tục điều tra.

Hành vi của các bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X đã bị Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Ngày 05 - 05 -2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số: 56/CTr-VKSCB(P1) truy tố bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Mã Tinh K và Triệu Văn X đã khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” là đúng với hành vi của bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội và khẳng định quyết định truy tố đối với Mã Tinh K, Triệu Văn X về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cả hai bị cáo về tội danh, điều luật đã viện dẫn nêu trên.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X, xử phạt mỗi bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung cả hai bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại lấy tiền nộp Ngân sách Nhà nước điện thoại di động của các bị cáo dùng để liên lạc; tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo phạm tội mà có. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn X trình bày luận cứ: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng. Trong vụ án này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn X ở mức thấp nhất của khung hình phạt. không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn khó thi hành án; về xử lý vật chứng và án phí: nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo không có lời bào chữa bổ sung, không tranh luận với Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo Mã Tinh K và Triệu Văn X hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai về quá trình thực

hiện hành vi phạm tội và phù hợp với lời khai của những người đã được các bị cáo tố chức nhập cảnh trái phép vào Việt Nam; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/9/2020 Mã Tinh K cùng Triệu Văn X được một người Trung Quốc tên là Nh thuê đón, dẫn 08 người Trung Quốc (gồm: Chu D1, Mã Tinh K, K Uy, Phùng Hạo Ng, Trương Chạch Tr, Lưu Hậu V, Lưu D2, Phương Gia S, Trương Vạn Q) từ khu vực mốc 884 đến xóm L2, xã Q1, huyện L1, khi nhóm người trên đã nhập cảnh trái phép vào Việt Nam nhưng do đợi lâu chưa thấy người đến đón nên X đi về nhà, còn Chu D1 đi tìm nước uống thì bị phát hiện bắt giữ, sau đó khi K đang dẫn những người này quay lại đường cũ để về Trung Quốc lúc này khoảng 02 giờ sáng ngày 08/9/2020 thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ. Chiều ngày 08/9/2020 Triệu Văn X bị tạm giữ về hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án: các bị cáo là đồng phạm giản đơn, thực hiện hành vi mỗi bị cáo ở giai đoạn khác nhau, cụ thể bị cáo K đưa người từ Trung Quốc sang Việt Nam, còn bị cáo X đón số người do bị cáo K chuyển cho.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội là nhằm vụ lợi từ việc đưa người xuất cảnh trái phép. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi đưa người xuất cảnh trái phép của Mã Tinh K, Triệu Văn X là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt xảy ra trong thời gian cả nước đang thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19 và sự chỉ đạo của các ngành các cấp đối với hoạt động ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép qua biên giới. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để xử lý người phạm tội, đồng thời tuyên truyền pháp luật trong quần chúng nhân dân về hành vi xuất nhập cảnh trái phép.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
- Tình tiết tăng nặng: không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị có căn cứ pháp luật phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập và hoàn cảnh khó khăn không thi hành án được nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông Trung Quốc tên Nh liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án, quá trình điều tra không đủ tài liệu, thông tin để thực hiện việc tương trợ tư pháp nên không thể xử lý trong cùng vụ án.

Đối với 08 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, ngày 10/9/2020, Cơ quan chức năng Việt Nam đã tiến hành trao trả cho Trạm kiểm tra Biên phòng xuất nhập cảnh Thủy Khẩu, Trung Quốc theo quy định.

[6] Về hướng xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 300CNY (nhân dân tệ), đây là số tiền do bị cáo K phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 điện thoại di động của các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước;

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

1. Bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”.

2. Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mã Tinh K. Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng

tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 08/9/2020.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 348; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Văn X. Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 08/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 300 nhân dân tệ. Có kết luận giám định kèm theo.

- Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng, màu xanh đen đã qua sử dụng. Màn hình bị vỡ góc trái bên dưới: Số IMEI1: 863732049659059. IMEI2: 863732049659042. (điện thoại của bị cáo Triệu Văn X).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng: Số IMEI1: 865631033370533. IMEI2: 865631033370525. (điện thoại của bị cáo Mã Tinh K).

(Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 92 ngày 21 tháng 5 năm 2021).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mã Tinh K, Triệu Văn X mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Mã Tinh K và Triệu Văn X có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan ANĐT công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THA dân sự;
- Các bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Người bào chữa;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

Hoàng Văn Thụ